

## CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ CAO ĐẲNG LIÊN THÔNG

(Ban hành kèm theo Quyết định số 457/QĐ-CNNLPT ngày 15 tháng 07 năm 2020  
của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Công nghệ và Nông Lâm Phú Thọ)

**Tên nghề:** Lâm sinh

**Mã nghề:** 6620202

**Trình độ đào tạo:** Cao đẳng liên thông

**Hình thức đào tạo:** Chính quy

**Đối tượng tuyển sinh:** Tốt nghiệp Trung cấp Lâm sinh hoặc tương đương.

**Thời gian đào tạo:** 1,0 năm (10 tháng)

### 1. MỤC TIÊU ĐÀO TẠO

#### 1.1. Mục tiêu chung

Cung cấp cho người học những năng lực để thực hiện các công việc kỹ thuật lâm sinh. Sau khi tốt nghiệp người học có kiến thức và kỹ năng bổ trợ mà chương trình trung cấp lâm sinh hoặc tương đương chưa được học: Đo đạc, dịch vụ môi trường rừng, động vật rừng, côn trùng rừng, pháp chế lâm nghiệp, thống kê trong lâm nghiệp; lâm nghiệp xã hội, hạt giống cây rừng, thiết kế sản xuất vườn ươm cây giống; vi nhân giống cây trồng; thiết kế trồng rừng; trồng, chăm sóc, thiết kế khai thác rừng, chế biến gỗ đạt hiệu quả kinh tế cao; ngoài ra còn tham gia trồng một số loài cây công nghiệp, cây ăn quả, cây đô thị, lâm sản ngoài gỗ và trồng nấm; nuôi và khai thác mật ong bổ trợ cho công tác trồng rừng đạt hiệu quả kinh tế cao và đảm bảo an toàn, bảo vệ môi trường.

Người học có đủ năng lực thích ứng với công việc thực tế, có đạo đức lương tâm nghề nghiệp, ý thức kỷ luật, tác phong công nghiệp, có sức khỏe, có khả năng tìm việc làm, tự tạo việc làm hoặc tiếp tục học lên trình độ cao hơn.

#### 1.2. Mục tiêu cụ thể

- *Kiến thức:*

- + Trình bày được những kiến thức cơ bản về phần mềm bản đồ Mapinfo;
- + Trình bày được ý nghĩa, vai trò của việc đánh giá rừng và các phương pháp xác định/định giá rừng theo chức năng của rừng và trạng thái rừng làm cơ sở cho việc chi trả các dịch vụ rừng đạt hiệu quả tốt nhất trong quản lý bảo vệ và phát triển rừng bền vững cả về mặt kinh tế xã hội và môi trường;
- + Trình bày được các kiến thức cơ bản về động vật rừng, côn trùng rừng, bệnh cây rừng;
- + Trình bày được các kiến thức cơ bản về pháp chế lâm nghiệp, luật bảo vệ và phát triển rừng;
- + Trình bày được phương pháp ước lượng các tham số của tổng thể; kiểm định giả thuyết về quy luật cấu trúc tần số trong lâm nghiệp; phương pháp so sánh các mẫu quan sát và thí nghiệm; phân tích phương sai và ứng dụng một số mô hình thí nghiệm trong lâm nghiệp;

+ Trình bày được những kiến thức cơ bản của lâm nghiệp xã hội trên cơ sở đó vận dụng được các quan điểm về lâm nghiệp xã hội để tiếp cận các môn học khác như: Nông lâm kết hợp, Khuyến nông lâm;

+ Trình bày được tầm quan trọng của hạt giống cây rừng, thời vụ thu hái, kỹ thuật thu hái, chế biến, bảo quản hạt giống cây rừng và phương pháp kiểm tra phẩm chất hạt giống;

+ Trình bày được kỹ thuật vi nhân giống một loài cây lâm nghiệp phổ biến trong vùng;

+ Trình bày được phương pháp đo đếm, thu thập số liệu, quy hoạch rừng và tài nguyên rừng;

+ Trình bày được các bước thiết kế vườn ươm; thiết kế trồng rừng và khai thác rừng; quy trình lập hồ sơ thiết kế trồng rừng và thiết kế khai thác rừng;

+ Trình bày được yêu cầu kỹ thuật, định mức kinh tế kỹ thuật trong trồng rừng để thực hiện công tác nghiệm thu rừng trồng;

+ Trình bày được những kiến thức cơ bản về phương pháp, kỹ thuật bảo quả, chế biến gỗ thông thường hiện nay;

+ Trình bày được kiến thức về quy trình trồng, chăm sóc, thu hoạch, bảo quản sản phẩm một số loài cây công nghiệp, cây ăn quả, cây đô thị, nấm, lâm sản ngoài gỗ; nuôi và khai thác mật ong;

+ Trình bày được những kiến thức cơ bản về chính trị, văn hóa, xã hội, pháp luật, quốc phòng an ninh, giáo dục thể chất theo quy định;

- *Kỹ năng:*

+ Cài đặt, sử dụng được phần mềm bản đồ Mapinfo phục vụ cho công tác đo đạc, quy hoạch, trồng rừng;

+ Biết vận dụng chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng để quản lý, sử dụng tiền chi trả cho dịch vụ rừng môi trường tại địa phương; xác định được giá trị bảo vệ đất, chống xói mòn và điều tiết nước, giá trị cảnh quan, giá trị đa dạng sinh học đối với dịch vụ chi trả môi trường rừng;

+ Nhận biết được một số loài động vật, côn trùng và bệnh cây rừng để có biện pháp phòng, trừ hợp lý;

+ Vận dụng được các nội dung, quy định của luật và chính sách phát triển lâm nghiệp vào thực tế công việc;

+ Ứng dụng được phương pháp thống kê trong lâm nghiệp để xử lý số liệu nghiên cứu và thực tập nghề nghiệp; từ đó rút ra những kết luận làm căn cứ cho lý luận khoa học và giải quyết những yêu cầu của thực tiễn sản xuất trong lâm nghiệp;

+ Đánh giá được vai trò của lâm nghiệp xã hội đối với phát triển nông thôn;

+ Nhận biết được độ chín của quả và hạt, đánh giá phẩm chất và bảo quản được hạt giống lâm nghiệp để từ đó có thể xác định được kỹ thuật xử lý hạt giống lâm nghiệp;

+ Thành thạo các bước công việc vi nhân giống một loài cây lâm nghiệp đã chọn và có thể ứng dụng để sản xuất một số loài cây khác, tạo ra được sản phẩm cây giống chất lượng cao;

+ Thực hiện được các phương pháp đo đếm, thu thập số liệu và lập được bản quy hoạch về trồng rừng và sử dụng đất rừng hợp lý;

+ Thiết kế được các khu vực sản xuất trong vườn ươm, nghiệm thu, khai thác rừng trồng và quản lý bảo vệ, phát triển rừng phù hợp với từng loại cây trồng và thị trường tiêu thụ; Sử dụng thành thạo thiết bị, công cụ phục vụ thiết kế trồng rừng và khai thác rừng; Tính được các chỉ tiêu định mức kinh tế kỹ thuật về trồng rừng và khai thác rừng;

+ Thực hiện được quy trình lập hồ sơ thiết kế trồng và khai thác rừng, thực hiện được công việc trồng và khai thác rừng đảm bảo hiệu quả;

+ Thực hiện các công việc: Nhận biết và phân loại được một số loại gỗ thông dụng; xẻ gỗ, băm dăm, bóc ván, xử lý, bảo quản gỗ và một số sản phẩm từ gỗ đảm bảo yêu cầu kỹ thuật;

+ Thực hiện được các công việc: trồng, chăm sóc, thu hoạch, bảo quản sản phẩm một số loài cây công nghiệp, cây ăn quả, cây đô thị, nấm và lâm sản ngoài gỗ; nuôi và khai thác mật ong;

+ Thực hiện được hoạt động tư vấn, dịch vụ nông lâm nghiệp; Tuyên truyền, phổ biến được kiến thức chung về chính sách, pháp luật liên quan đến lâm sinh;

+ Sử dụng được công nghệ thông tin cơ bản theo quy định; khai thác, xử lý, ứng dụng công nghệ thông tin trong công việc chuyên môn của ngành, nghề;

+ Sử dụng được ngoại ngữ cơ bản, đạt bậc 1/6 trong Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam; ứng dụng được ngoại ngữ vào công việc chuyên môn của ngành, nghề.

- *Năng lực tự chủ và trách nhiệm:*

+ Có phẩm chất đạo đức tốt và nhận thức đúng đắn về nghề nghiệp, có thái độ hợp tác với đồng nghiệp, tôn trọng pháp luật và các quy định tại nơi làm việc;

+ Trung thực và có tính kỷ luật cao, có khả năng làm việc độc lập, sẵn sàng đảm nhiệm các công việc được giao; lao động có chất lượng và năng suất cao;

+ Có ý thức học tập, rèn luyện và nâng cao trình độ chuyên môn;

+ Chịu trách nhiệm với kết quả công việc của bản thân và nhóm trước lãnh đạo cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp;

+ Có khả năng giải quyết công việc, vấn đề phức tạp trong điều kiện làm việc thay đổi;

+ Hướng dẫn tối thiểu, giám sát cấp dưới thực hiện nhiệm vụ xác định;

+ Đánh giá chất lượng sản phẩm sau khi hoàn thành kết quả thực hiện của các thành viên trong nhóm.

### 1.3. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp

Sau khi tốt nghiệp người học có năng lực đáp ứng các yêu cầu tại các vị trí việc làm của ngành, nghề bao gồm:

- Thiết kế, sản xuất vườn ươm;
- Điều tra, quy hoạch lâm nghiệp;
- Vi nhân giống cây trồng;
- Thiết kế trồng rừng;
- Trồng và chăm sóc rừng;
- Quản lý, bảo vệ rừng;

- Phát triển rừng;
- Thiết kế khai thác rừng;
- Khai thác rừng;
- Chế biến gỗ;
- Cộng tác viên khuyến nông lâm;
- Kinh doanh sản xuất nông lâm nghiệp.

## 2. KHỐI LƯỢNG KIẾN THỨC VÀ THỜI GIAN KHÓA HỌC

- Số lượng môn học, mô đun: 27
- Khối lượng kiến thức toàn khóa học: 71 tín chỉ
- Khối lượng các môn học chung: 180 giờ
- Khối lượng các môn học, mô đun chuyên môn: 1510 giờ
- Khối lượng lý thuyết: 489 giờ; Thực hành, thực tập, thí nghiệm: 1139 giờ;

Kiểm tra: 62 giờ.

## 3. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH

Mã MH, MĐ	Tên môn học, mô đun	Số tín chỉ	Thời gian đào tạo (giờ)			
			Tổng số	Trong đó		
				Lý thuyết	Thực hành/ thực tập/ thí nghiệm/ bài tập/ thảo luận	Kiểm tra
<b>I</b>	<b>Các môn học chung</b>	<b>8</b>	<b>180</b>	<b>66</b>	<b>104</b>	<b>10</b>
MH 01	Giáo dục chính trị	2	45	26	16	3
MH 02	Pháp luật	1	15	9	5	1
MH 03	Giáo dục thể chất	1	30	0	28	2
MH 04	Giáo dục quốc phòng và an ninh	2	30	15	14	1
MH 05	Tin học	1	30	4	25	1
MH 06	Tiếng anh	1	30	12	16	2
<b>II</b>	<b>Các môn học, mô đun chuyên môn nghề</b>	<b>67</b>	<b>1500</b>	<b>378</b>	<b>964</b>	<b>48</b>
<b>II.1</b>	<b>Môn học, mô đun cơ sở</b>	<b>22</b>	<b>450</b>	<b>147</b>	<b>283</b>	<b>20</b>
MH 07	Đo đạc	1	30	8	21	1
MH 08	Dịch vụ môi trường rừng	4	75	31	41	3
MH 09	Động vật rừng	3	75	22	50	3
MH 10	Côn trùng rừng	3	75	21	51	3
MH 11	Bệnh cây rừng	3	75	22	50	3
MH 12	Pháp chế lâm nghiệp	3	60	24	32	4
MH 13	Thống kê trong lâm nghiệp	3	60	19	38	3
<b>II.2</b>	<b>Môn học, mô đun</b>	<b>43</b>	<b>1060</b>	<b>276</b>	<b>752</b>	<b>32</b>

	<i>chuyên môn nghề</i>					
MH 14	Lâm nghiệp xã hội	3	60	23	35	2
MH 15	Hạt giống cây rừng	3	60	22	36	2
MH 16	Vi nhân giống cây trồng	1	30	6	22	2
MH 17	Điều tra, quy hoạch lâm nghiệp	5	120	33	83	4
MH 18	Thiết kế lâm nghiệp	8	190	35	150	5
MH 19	Trồng và chăm sóc rừng	1	30	9	20	1
MH 20	Chế biến gỗ	4	90	34	52	4
MH 21	Trồng cây công nghiệp	1	30	10	19	1
MH 22	Trồng cây ăn quả	1	30	10	19	1
MH 23	Trồng nấm	2	45	11	32	2
MH 24	Trồng cây lâm sản ngoài gỗ	2	45	15	28	2
MH 25	Trồng cây đô thị	4	90	34	53	3
MH 26	Nuôi và khai thác mật ong	3	60	18	39	3
MH 27	Thực tập tốt nghiệp	5	180	16	164	
	<b>Tổng cộng</b>	<b>71</b>	<b>1690</b>	<b>489</b>	<b>1139</b>	<b>62</b>

#### **4. QUY TRÌNH ĐÀO TẠO, ĐIỀU KIỆN TỐT NGHIỆP**

Áp dụng theo quy trình đào tạo và Quy chế thi, kiểm tra và xét công nhận tốt nghiệp hiện hành của Nhà trường.